

CÔNG TY CỔ PHẦN KASATI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 01/2023/CBTT

V/v: Công bố thông tin báo cáo
quản trị năm 2022

TP Hồ Chí Minh, ngày 13 tháng 01 năm 2023

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC**

**Kính gửi : Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước
Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội**

1. Tên công ty: CÔNG TY CỔ PHẦN KASATI
2. Mã cổ phiếu: **KST**
3. Địa chỉ trụ sở chính: 270A Lý Thường Kiệt- Phường 14 Quận 10-TP HCM
4. Điện thoại: 08 38655343 Fax: 08 38 652487
5. Người thực hiện công bố thông tin:
Người được UQ CBTT : Nguyễn Long– Phó Tổng giám đốc
Điện thoại: cá nhân: 0903 618 059, Công ty: 0838 645 433, nhà riêng:
6. Loại thông tin công bố: ☐ 24h ☐ 72h ☐ Yêu cầu ☐ Bất thường ☒ định kỳ
7. Nội dung thông tin công bố: Báo cáo quản trị năm 2022

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 13/01/2023 tại đường dẫn: www.kasati.com.vn

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Nơi nhận:

- Như trên.
- Lưu:

**ĐẠI DIỆN PHÁP LUẬT/NGƯỜI CBTT
(Ký ghi rõ họ tên)**



Nguyễn Long

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
(Năm 2022)

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

- Tên công ty đại chúng: **CÔNG TY CỔ PHẦN KASATI**
- Địa chỉ trụ sở chính: 270A Lý Thường Kiệt, Phường 14, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh
- Điện thoại: (08) 38 655 343 Fax: (08) 38 652 487 Email: kasati@kasati.com.vn
- Vốn điều lệ: **59.920.200.000 đồng**
- Mã chứng khoán: **KST**
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Chưa thực hiện

I. Hoạt động của Đại hội cổ đông (Báo cáo năm 2022):

Vào ngày 28/04/2022, Công ty CP Kasati đã tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022. Nội dung chính là việc thông qua kết quả sản xuất kinh doanh 2021, kế hoạch sản xuất kinh doanh 2022 và các nội dung khác như thường lệ.

Stt	Số nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/2022/NQ-DHĐCĐ	28/04/2022	- Thông qua kết quả hoạt động SXKD năm 2021 - Thông qua kế hoạch hoạt động SXKD và đầu tư năm 2022 - Thông qua phương án phân phối lợi nhuận 2021 và dự kiến cho năm 2022 - Thông qua báo cáo và thù lao của HĐQT, BKS, báo cáo HĐQT, báo cáo của BKS - Thông qua việc lựa chọn công ty kiểm toán BCTC 2022 - Thông qua sửa đổi, bổ sung điều lệ Công ty

II. Hoạt động của Hội đồng quản trị (Báo cáo năm 2022):

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị:

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/Không còn là thành viên	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Tô Hoài Văn	Chủ tịch HĐQT	27/04/2021	

2	Ông Đỗ Quang Khánh	Phó chủ tịch HĐQT	27/04/2021	
3	Ông Lê Phước Hiền	Ủy viên HĐQT	27/04/2021	
4	Bà Nguyễn Thị Hồng Mai	Ủy viên HĐQT	27/04/2021	
5	Ông Nguyễn Long	Ủy viên HĐQT	27/04/2021	

2. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị :

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1	Ông Tô Hoài Văn	Chủ tịch HĐQT	04/04	100%	
2	Ông Đỗ Quang Khánh	Phó chủ tịch HĐQT	04/04	100%	
3	Ông Lê Phước Hiền	Ủy viên HĐQT	04/04	100%	
4	Bà Nguyễn Thị Hồng Mai	Ủy viên HĐQT	04/04	100%	
5	Ông Nguyễn Long	Ủy viên HĐQT	04/04	100%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Tổng Giám đốc:

Hội đồng Quản trị thường xuyên giám sát, chỉ đạo Tổng Giám đốc trong việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh và kế hoạch đầu tư năm 2022 của Công ty, cụ thể như sau:

- Giám sát và chỉ đạo việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh 2022 do Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 đề ra.
- Giám sát và chỉ đạo các hoạt động đầu tư của Công ty bao gồm hoạt động đầu tư tài sản phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty và giám sát hiệu quả đầu tư vốn tại Công ty liên kết.
- Giám sát việc triển khai thực hiện các nghị quyết của HĐQT và Đại hội đồng cổ đông.
- Giám sát vấn đề tổ chức hoạt động và ban hành các quy chế, quy định của Công ty.
- Định hướng và xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh 2021-2025.
- Một số hoạt động liên quan khác.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Công ty Cổ phần KASATI chưa có tiểu ban thuộc Hội đồng Quản trị

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo năm 2022):

Năm 2022, tổ chức 04 phiên họp để xem xét, thảo luận và thông qua các nội dung chính liên quan đến kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư, cơ cấu tổ chức, kế hoạch Đại hội cổ đông thường niên, bổ sung Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty, Phương án tăng vốn cổ phần, định hướng phát triển trong giai đoạn 5 năm. Cụ thể, năm 2022, HĐQT Công ty đã tổ chức các cuộc họp liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư của Công ty như sau:

ST T	Số Biên bản/Nghị quyết	Ngày họp	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	01/2022/NQ-HĐQT	04/04/2022	1. Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh (SXKD), đầu tư năm 2021 và kế hoạch SXKD, đầu tư năm 2022; 2. Báo cáo phương án phân phối lợi nhuận năm 2021 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2022; 3. Báo cáo hoạt động của Hội đồng Quản trị năm 2021; 4. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2021; 5. Thông qua thời gian, chương trình, nội dung và tài liệu Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022; 6. Một số vấn đề nội bộ liên quan khác.	100%
2	02/2022/BB-HĐQT	12/04/2022	Vay vốn và phát hành bảo lãnh tại MB	100%
3	02/2022/NQ-HĐQT	24/08/2022	1. Thông qua thời điểm chi trả cổ tức năm 2021; 2. Sáp nhập Phòng Kỹ thuật vào Trung tâm Dịch vụ Kỹ thuật Viễn thông	100%
4	04/2022/BB-HĐQT	11/11/2022	Thông qua hạn mức tín dụng tại TPBANK	100%

III. Ban kiểm soát (Báo cáo năm 2022):

1. Thông tin về thành viên Ban kiểm soát

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/Không còn là thành viên	Trình độ chuyên môn
1	Bà Hồ Thị Kim Oanh	Trưởng ban	27/04/2021	Cử nhân
2	Đỗ Ngọc Khánh	Ủy viên	27/04/2021	Cử nhân
3	Trần Quang Minh Mẫn	Ủy viên	27/04/2021	Thạc sỹ

2. Các cuộc họp của Ban kiểm soát

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự
1	Bà Hồ Thị Kim Oanh	Trưởng ban	02/02	100%	100%	
2	Đỗ Ngọc Khánh	Ủy viên	02/02	100%	100%	
3	Trần Quang Minh Mẫn	Ủy viên	02/02	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban giám đốc điều hành và cổ đông:

a) Đối với HĐQT:

- HĐQT Công ty Cổ phần KASATI gồm có 5 người (Chủ tịch HĐQT và 04 thành viên). HĐQT đã họp và phân công nhiệm vụ cho từng thành viên chịu trách nhiệm từng lĩnh vực cụ thể.
- HĐQT có tổ chức họp định kỳ và đột xuất bằng hình thức tập trung hoặc thông qua lấy ý kiến bằng văn bản, họp trực tuyến để ban hành Nghị quyết, quyết định giải quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền theo qui chế hoạt động của HĐQT và Điều lệ Công ty.
- Trong năm 2022, HĐQT có 04 phiên họp để xem xét, thảo luận và thông qua các nội dung chính liên quan đến kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư, cơ cấu tổ chức, kế hoạch ĐHCĐ thường niên, bổ sung Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty, thông qua các quy chế hoạt động của Công ty. Qua đó thấy rằng HĐQT thường xuyên giám sát, chỉ đạo Ban Tổng Giám đốc điều hành trong việc thực hiện kế hoạch SXKD năm 2022 do ĐHCĐ thường niên đề ra. Giám sát và chỉ đạo các hoạt động đầu tư của Công ty và hoạt động đầu tư vốn tại Công ty liên kết KASACO, giám sát chỉ đạo thực hiện về tái cấu trúc bộ máy lao động, tinh giản lao động dôi dư. Giám sát việc triển khai các Nghị quyết của HĐQT và ĐHCĐ. Giám sát các vấn đề về tổ chức hoạt động và ban hành các qui chế, qui định của Công ty.
- Tóm lại, trong năm 2022, HĐQT Công ty đã thực hiện tốt vai trò giám sát và chỉ đạo Ban Tổng Giám đốc điều hành theo đúng Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, nghị quyết ĐHCĐ và nghị quyết HĐQT đề ra.

b) Đối với Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý khác:

- Ban Tổng Giám đốc (TGD) Công ty CP KASATI gồm có 3 thành viên (TGD và 02 Phó TGD). Trên cơ sở nghị quyết của ĐHCĐ, nghị quyết và biên bản của HĐQT, các văn bản chỉ đạo của Tập đoàn VNPT, Tổng giám đốc đã phân công nhiệm vụ cho Phó TGD theo từng lĩnh vực chuyên môn, quản lý và điều hành từng phòng ban, đơn vị, chi nhánh trực thuộc
- Hàng tuần Ban TGD tổ chức họp giao ban cùng các trưởng đơn vị/ chi nhánh để kịp thời tháo gỡ các vấn đề vướng mắc trong SXKD cũng như trong quá trình thực hiện các dự án. Hàng tháng, trưởng phòng kế toán báo cáo tình hình thu hồi công nợ, tình hình nợ xấu khó thu hồi, tình hình tài chính của Công ty và 2 chi nhánh. Bên cạnh đó, Ban TGD cũng đã lập kế hoạch quản lý và điều hành SXKD, thực hiện nghĩa vụ với Nhà nước, với cán bộ công nhân viên, không nợ đọng về nộp BHXH.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác.

- Trong năm 2022, BKS đã được cung cấp thông tin đầy đủ về các nghị quyết, quyết định của HĐQT, các thông báo, qui định nội bộ từ Ban TGD.

- Nhìn chung, trong quá trình thực thi nhiệm vụ của mình, BKS đã được HĐQT, Ban TGD tạo điều kiện thuận lợi để hoàn thành nhiệm vụ, được tham gia đầy đủ các cuộc họp HĐQT, để góp ý bổ sung qui chế phân cấp quản lý, qui chế trả lương cho phù hợp với tình hình thực tế.
- Trong tình hình kinh tế vẫn còn nhiều khó khăn, phức tạp, nhưng Ban TGD Công ty đã chủ động tiếp cận và nỗ lực tìm kiếm đối tác, tìm kiếm dự án, qua đó nhận thấy HĐQT và Ban TGD cũng đã thể hiện trách nhiệm cao trong quản lý và điều hành hoạt động SXKD, thực hiện đúng điều lệ, các quy chế của Công ty và quy định của Nhà nước, đạt hiệu quả cao trong sản xuất kinh doanh.
- Trong năm 2022, Công ty đã thực hiện việc công bố thông tin đúng quy định và kịp thời theo yêu cầu.

5. Hoạt động khác của BKS: không có

IV. Ban điều hành:

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm
1	Ông Lê Phước Hiền	03/10/1978	Thạc sỹ kinh tế	26/09/2019
2	Ông Nguyễn Long	01/01/1972	Thạc sỹ kinh tế	01/12/2019
3	Ông Võ Ngọc Anh	01/10/1972	Kỹ sư viễn thông	01/12/2019

V. Kế toán trưởng:

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm
1	Bà Đoàn Thị Triệu Phước	06/03/1980	Thạc sỹ kinh tế	01/12/2019

VI. Đào tạo về quản trị công ty: (Báo cáo năm 2022):

- Trong năm 2022, do dịch bệnh Công ty chưa tổ chức tham gia được chương trình đào tạo nào.

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính công ty. (Báo cáo năm 2022):

1. Danh sách về người có liên quan của công ty:

Stt	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
1	Tô Hoài Văn	VND: 0001023564	Chủ tịch HĐQT	25/04/2016			
1.1	Nguyễn Thị Kim Dung	Không có		25/04/2016			Mẹ
1.2	Tô Hạnh Trinh	Không có		25/04/2016			Chị

Stt	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
1.3	Tô Linh Lan	SSI: 003C326246 TCBS:105C200477		25/04/2016			Em gái
1.4	Đinh Thị Vân Anh	SSI: 13261 VND: 0001409111 TCBS:105C409111 TVS: 042C004111		25/04/2016			Vợ
1.5	Tô Hoài Lam	Không có		25/04/2016			Con trai
1.6	Tô Nhật Duy	Không có		25/04/2016			Con trai
2	Đỗ Quang Khánh	Không có	Phó Chủ tịch HDQT	10/05/2011			
2.1	Đỗ Văn Trụ	Không có		10/05/2011			Cha
2.2	Phạm Thị Mạc	Không có		10/05/2011			Mẹ
2.3	Nguyễn Thị Thu Hải	Không có		10/05/2011			Vợ
2.4	Đỗ Khánh Linh	Không có		10/05/2011			Con
2.5	Đỗ Hương Ly	Không có		10/05/2011			Con
2.6	Đỗ Minh Công	Không có		10/05/2011			Con
2.7	Đỗ Thị Sang	Không có		10/05/2011			Chị ruột
2.8	Đỗ Thị Minh	Không có		10/05/2011			Chị ruột
2.9	Đỗ Khắc Quyền	Không có		10/05/2011			Anh ruột
2.10	Đỗ Thị Hải	Không có		10/05/2011			Em ruột
2.11	Đỗ Thị Hương	Không có		10/05/2011			Em ruột
2.12	Đỗ Thị Huân	Không có		10/05/2011			Em ruột
3	Nguyễn Thị Hồng Mai	Không có	Ủy viên HDQT	10/05/2011			
3.1	Đổng Thị Luân	Không có		10/05/2011			Mẹ
3.2	Bùi Văn Ngọc	Không có		10/05/2011			Chồng
3.3	Bùi Ngọc Anh	Không có		10/05/2011			Con
3.4	Bùi Hồng Anh	Không có		10/05/2011			Con
3.5	Bùi Ngọc Đức	Không có		10/05/2011			Con
3.6	Nguyễn Thị Tuyết Mai	Không có		10/05/2011			Chị ruột
3.7	Nguyễn Thị Quỳnh Mai	Không có		10/05/2011			Em ruột
4	Lê Phước Hiền	0001157243	Phó Chủ tịch HDQT, Tổng Giám đốc	10/05/2011			
4.1	Lê Thị Tới	Không có		10/05/2011			Mẹ
4.2	Huỳnh Cẩm Nhung	Không có		10/05/2011			Vợ
4.3	Lê Huỳnh Minh Tâm	Không có		10/05/2011			Con
4.4	Lê Huỳnh Minh Khánh	Không có		10/05/2011			Con
4.5	Lê Thị Thanh Hương	Không có		10/05/2011			Chị ruột
4.6	Lê Thị Thúy Mai	Không có		10/05/2011			Chị ruột
4.7	Lê Thị Bích Ngọc	Không có		10/05/2011			Chị ruột
5	Nguyễn Long	VND-0101000903	Ủy viên HDQT, Phó Tổng Giám đốc	26/04/2019			
5.1	Bùi Thị Thu Hiền	Không có		26/04/2019			Vợ
5.2	Nguyễn Nhật Nam	Không có		26/04/2019			Con
5.3	Nguyễn Vinh	Không có		26/04/2019			Con

Stt	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
	Khang						
5.4	Nguyễn Thị Thu	Không có		26/04/2019			Chị ruột
6	Hồ Thị Kim Oanh	Không có	Trưởng Ban kiểm soát	25/04/2016			
6.1	Hồ Văn Tiến	Không có		25/04/2016			Cha ruột
6.2	Nguyễn Thị Liên	Không có		25/04/2016			Mẹ ruột
6.3	Nguyễn Minh Thái	Không có		25/04/2016			Chồng
6.4	Nguyễn Đông Quân	Không có		25/04/2016			Con
6.5	Nguyễn Phương Uyên	Không có		25/04/2016			Con
7	Đỗ Ngọc Khánh	Không có	Thành viên BKS	14/04/2017			
7.1	Đỗ Ngọc Sáu	Không có		14/04/2017			Cha
7.2	Bùi Thị Tập	Không có		14/04/2017			Mẹ
7.3	Phạm Hiền	Không có		14/04/2017			Cha vợ
7.4	Thái Thị Thu Hà	Không có		14/04/2017			Mẹ vợ
7.5	Phạm Thị Bảo Ngọc	Không có		14/04/2017			Vợ
7.6	Đỗ Nhật Minh	Không có		14/04/2017			Con
7.7	Đỗ Thanh Tùng	Không có		14/04/2017			Em ruột
7.8	Nguyễn Thị Mến	Không có		14/04/2017			Em dâu
8	Trần Quang Minh Mẫn	Không có	Thành viên BKS	12/06/2020			
8.1	Nguyễn Thu Thảo	Không có		12/06/2020			Vợ
8.2	Trần Quang Bình	Không có		12/06/2020			Cha ruột
8.3	Nguyễn Thị Kim Xuyên	Không có		12/06/2020			Mẹ ruột
8.4	Trần Thị Mỹ Hương	Không có		12/06/2020			Mẹ vợ
8.5	Trần Thụy Hồng Minh	Không có		12/06/2020			Chị ruột
8.6	Trần Thụy Ngọc Minh	Không có		12/06/2020			Em ruột
8.7	Trần Thụy Nhật Minh	Không có		12/06/2020			Con
8.8	Trần Thụy Bảo Minh	Không có		12/06/2020			Con
9	Võ Ngọc Anh	021C227980	Phó Tổng Giám đốc	01/12/2019			
9.1	Huỳnh Thị Lệ Giang	Không		01/12/2019			Vợ
9.2	Võ Minh Hải	Không		01/12/2019			Con
9.3	Võ Minh Khôi	Không		01/12/2019			Con
9.4	Võ Hưng	Không		01/12/2019			Cha
9.5	Nguyễn Thị Hồng	Không		01/12/2019			Mẹ
9.6	Võ Thị Lê	Không		01/12/2019			Chị ruột
9.7	Võ Thị Lưu	Không		01/12/2019			Chị ruột

Stt	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
9.8	Võ Thị Liên	Không		01/12/2019			Chị ruột
9.9	Võ Thị Nga	Không		01/12/2019			Em ruột
9.10	Võ Văn Hào	Không		01/12/2019			Em ruột
9.11	Phan Thị Hoa	Không		01/12/2019			Mẹ Vợ
10	Đoàn Thị Triệu Phước	ACB: 006C072940	Kế toán trưởng	01/12/2019			
10.1	Đinh Như Khoa	077C389931		01/12/2019			Chồng
10.2	Đinh Bảo Ngọc	Không có		01/12/2019			Con
10.3	Đinh Nhật Khang	Không có		01/12/2019			Con
10.4	Đinh Nam Khánh	Không có		01/12/2019			Con
10.5	Đoàn Quang Định	Không có		01/12/2019			Cha ruột
10.6	Nguyễn Thị Tịnh	Không có		01/12/2019			Mẹ ruột
10.7	Đinh Thế Lịch	Không có		01/12/2019			Bố chồng
10.8	Đoàn Thị Triệu Lễ	Không có		01/12/2019			Chị
10.9	Đoàn Quang Vinh	Không có		01/12/2019			Em

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: không có
3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: không có
4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác: không có

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ: (Báo cáo năm 2022)

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

Stt	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	Tô Hoài Văn	VND: 0001023564	Chủ tịch HĐQT	0	0%	
1.1	Nguyễn Thị Kim Dung	Không có	Mẹ			
1.2	Tô Hạnh Trinh	Không có	Chị			
1.3	Tô Linh Lan	SSI: 003C326246 TCBS: 105C200477	Em gái			
1.4	Đinh Thị Vân Anh	SSI: 13261 VND: 0001409111 TCBS: 105C409111 TVS: 042C004111	Vợ			

Stt	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1.5	Tô Hoài Lam	Không có	Con trai			
1.6	Tô Nhật Duy	Không có	Con trai			
2	Đỗ Quang Khánh	Không có	Phó Chủ tịch HDQT	11.600	0.19%	
2.1	Đỗ Văn Trụ	Không có	Cha			
2.2	Phạm Thị Mạc	Không có	Mẹ			
2.3	Nguyễn Thị Thu Hải	Không có	Vợ			
2.4	Đỗ Khánh Linh	Không có	Con			
2.5	Đỗ Hương Ly	Không có	Con			
2.6	Đỗ Minh Công	Không có	Con			
2.7	Đỗ Thị Sang	Không có	Chị ruột			
2.8	Đỗ Thị Minh	Không có	Chị ruột			
2.9	Đỗ Khắc Quyền	Không có	Anh ruột			
2.10	Đỗ Thị Hải	Không có	Em ruột			
2.11	Đỗ Thị Hương	Không có	Em ruột			
2.12	Đỗ Thị Huân	Không có	Em ruột			
3	Nguyễn Thị Hồng Mai	Không có	Ủy viên HDQT	0	0%	
3.1	Đông Thị Luân	Không có	Mẹ			
3.2	Bùi Văn Ngọc	Không có	Chồng			
3.3	Bùi Ngọc Anh	Không có	Con			
3.4	Bùi Hồng Anh	Không có	Con			
3.5	Bùi Ngọc Đức	Không có	Con			
3.6	Nguyễn Thị Tuyết Mai	Không có	Chị ruột			
3.7	Nguyễn Thị Quỳnh Mai	Không có	Em ruột			
4	Lê Phước Hiền	0001157243	Phó Chủ tịch HDQT, Tổng Giám đốc	43.250	0.72%	
4.1	Lê Thị Tới	Không có	Mẹ			
4.2	Huỳnh Cẩm Nhung	Không có	Vợ			
4.3	Lê Huỳnh Minh Tâm	Không có	Con			
4.4	Lê Huỳnh Minh Khánh	Không có	Con			
4.5	Lê Thị Thanh Hương	Không có	Chị ruột			
4.6	Lê Thị Thủy Mai	Không có	Chị ruột			
4.7	Lê Thị Bích Ngọc	Không có	Chị ruột			
5	Nguyễn Long	Không có	Ủy viên HDQT, Phó Tổng Giám đốc	64.568	1,08%	
5.1	Bùi Thị Thu Hiền	Không có	Vợ			
5.2	Nguyễn Nhật Nam	Không có	Con			
5.3	Nguyễn Vinh Khang	Không có	Con			
5.4	Nguyễn Thị Thu	Không có	Chị ruột			
6	Hồ Thị Kim Oanh	Không có	Trưởng Ban Kiểm Soát	0	0%	
6.1	Hồ Văn Tiến	Không có	Cha ruột			
6.2	Nguyễn Thị Liên	Không có	Mẹ ruột			
6.3	Nguyễn Minh Thái	Không có	Chồng			
6.4	Nguyễn Đông Quân	Không có	Con			
6.5	Nguyễn Phương Uyên	Không có	Con			
7	Đỗ Ngọc Khánh	Không có	Thành viên BKS	0	0%	
7.1	Đỗ Ngọc Sáu	Không có	Cha			
7.2	Bùi Thị Tập	Không có	Mẹ			
7.3	Phạm Hiền	Không có	Cha vợ			
7.4	Thái Thị Thu Hà	Không có	Mẹ vợ			
7.5	Phạm Thị Bảo Ngọc	Không có	Vợ			

Stt	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
7.6	Đỗ Nhật Minh	Không có	Con			
7.7	Đỗ Thanh Tùng	Không có	Em ruột			
7.8	Nguyễn Thị Mến	Không có	Em dâu			
8	Trần Quang Minh Mẫn	Không có	Thành viên BKS	0	0%	
8.1	Nguyễn Thu Thảo	Không có	Vợ			
8.2	Trần Quang Bình	Không có	Cha ruột			
8.3	Nguyễn Thị Kim Xuyên	Không có	Mẹ ruột			
8.4	Trần Thị Mỹ Hương	Không có	Mẹ vợ			
8.5	Trần Thụy Hồng Minh	Không có	Chị ruột			
8.6	Trần Thụy Ngọc Minh	Không có	Em ruột			
8.7	Trần Thụy Nhật Minh	Không có	Con			
8.8	Trần Thụy Bảo Minh	Không có	Con			
9	Võ Ngọc Anh	021C227980	Phó Tổng Giám đốc	59.710	1.00%	
9.1	Huỳnh Thị Lệ Giang	Không	Vợ			
9.2	Võ Minh Hải	Không	Con			
9.3	Võ Minh Khôi	Không	Con			
9.4	Võ Hưng	Không	Cha			
9.5	Nguyễn Thị Hồng	Không	Mẹ			
9.6	Võ Thị Lê	Không	Chị ruột			
9.7	Võ Thị Lưu	Không	Chị ruột			
9.8	Võ Thị Liên	Không	Chị ruột			
9.9	Võ Thị Nga	Không	Em ruột			
9.10	Võ Văn Hào	Không	Em ruột			
9.11	Phan Thị Hoa	Không	Mẹ Vợ			
10	Đoàn Thị Triệu Phước	006C072940	Kế toán trưởng	200	0.00%	
10.1	Đinh Như Khoa	077C389931	Chồng			
10.2	Đinh Bảo Ngọc	Không có	Con			
10.3	Đinh Nhật Khang	Không có	Con			
10.4	Đinh Nam Khánh	Không có	Con			
10.5	Đoàn Quang Định	Không có	Cha ruột			
10.6	Nguyễn Thị Tịnh	Không có	Mẹ ruột			
10.7	Đinh Thế Lịch	Không có	Bố chồng			
10.8	Đoàn Thị Triệu Lễ	Không có	Chị			
10.9	Đoàn Quang Vinh	Không có	Em			

2. **Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty:** Không có

VII. Các vấn đề cần lưu ý khác (Báo cáo năm 2022): Không có

TM Chủ tịch HĐQT
(Ký tên và đóng dấu)



Lê Phước Hiền